

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC THI CÔNG

Số:

Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015

Căn cứ.....

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Dựa trên tinh thần trung thực và thiện chí hợp tác của các bên.

Hôm nay ngày ... tháng năm 20....., tại trụ sở chính

Chúng tôi gồm có:

CÔNG TY

(Sau đây gọi tắt là Bên A)

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Đại diện : Ông

Chức vụ :

Và

CÔNG TY

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Đại diện : Ông

Chức vụ : Giám đốc

Cùng thoả thuận ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh này với các điều khoản và điều kiện sau đây:

Điều 1. Mục tiêu và phạm vi hợp tác kinh doanh

Bên A và Bên B nhất trí cùng nhau hợp tác trong các hoạt động thi công, xây dựng đối với hệ thống công trình đường giao thông từ

Điều 2. Thời hạn hợp đồng.

Theo tiến độ thi công công việc của đề cương nhiệm vụ được duyệt.

Điều 3. Phân công trách nhiệm và phân chia kết quả kinh doanh

3.1. Phân công trách nhiệm

Bên A sẽ cung cấp cho Bên B những hồ sơ về các vấn đề về pháp lý, cũng như những sơ đồ bản vẽ đối với phần mà Bên B nhận Thi công thuộc hệ thống công trình đường giao thông tại

Bên B sẽ chịu trách nhiệm phân phối nhân công tiến hành đầy đủ các hoạt động thi công, xây dựng đối với hệ thống công trình đường giao thông tại

3.2. Chi phí hoạt động

Chi phí cho hoạt động bao gồm:

Chi phí tổ chức thực hiện bên B lo

Chi phí hồ sơ, khảo sát, thiết kế bên A lo

Điều 4. Các nguyên tắc tài chính

Hai bên phải tuân thủ các nguyên tắc tài chính kế toán theo qui định của pháp luật về kế toán của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Mọi khoản thu chi cho hoạt động kinh doanh đều phải được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, xác thực.

Điều 5. Ban điều hành hoạt động

Hai bên sẽ thành lập một Ban điều hành hoạt động thi công, xây dựng gồm có đại diện hai bên là lãnh đạo và các chuyên viên phù hợp với từng công việc chuyên môn. Trong đó Bên A sẽ cử ông, Bên B sẽ cử ông đại diện khi cần phải đưa ra các quyết định liên quan đến nội dung hợp tác được quy định tại Hợp đồng này. Mọi quyết định của Ban điều hành sẽ được thông qua khi có ít nhất 02 thành viên đồng ý.

Trụ sở của ban điều hành đặt tại:

Điều 6. Quyền nghĩa vụ và cam kết của Bên A

6.1 Chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chính xác của hồ sơ tài liệu cung cấp

6.2 Đảm bảo phối hợp hỗ trợ bên B trong quá trình thực hiện.

Điều 7. Quyền, nghĩa vụ và cam kết của bên B

7.1 Có trách nhiệm thực hiện, quản lý, điều hành toàn bộ quá trình thi công, xây dựng. Đưa nhân công, máy móc thiết bị thuộc quyền sở hữu của mình vào sử dụng. Chịu trách nhiệm và đảm bảo kết quả công trình có chất lượng đáp ứng được yêu cầu của dự án sau này theo đúng quy định.

7.2 Triệt để tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật trong quá trình thi công, xây dựng.

7.3 Hạch toán toàn bộ thu chi của quá trình thi công, xây dựng theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính kế toán của Việt Nam.

7.5 Trực tiếp chịu trách nhiệm tuyển dụng, quản lý, điều động cán bộ, công nhân để thực hiện công việc. Lên kế hoạch trả lương và các chế độ khác cho công nhân, cán bộ làm việc tại dự án.

Điều 8. Điều khoản chung

8.1. Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia (trừ trong trường hợp bất khả kháng) thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên nào có khó khăn trở ngại thì phải báo cho bên kia trong thời gian sớm nhất kể từ ngày có khó khăn trở ngại.

8.3. Các bên có trách nhiệm thông tin kịp thời cho nhau tiến độ thực hiện công việc. Đảm bảo bí mật mọi thông tin liên quan tới quá trình sản xuất kinh doanh.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này đều phải được làm bằng văn bản và có chữ ký của hai bên. Các phụ lục là phần không tách rời của hợp đồng.

8.4 Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng được giải quyết trước hết qua thương lượng, hoà giải, nếu hoà giải không thành việc tranh chấp sẽ được giải quyết tại Toà án có thẩm quyền.

Điều 9. Phương thức thanh toán và ứng chi phí

Bên B tạm ứng số tiền làđồng để đặt cọc đảm bảo cho Bên A những nội dung đã cam kết trong hợp đồng này.

Nếu Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng thì số tiền trên sẽ được hoàn trả cho Bên B.

Nếu Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng thì số tiền trên sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật và thuộc về Bên A.

Điều 10. Hiệu lực Hợp đồng

10.1. Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn hợp đồng theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này hoặc các trường hợp khác theo qui định của pháp luật.

Khi kết thúc Hợp đồng, hai bên sẽ làm biên bản thanh lý hợp đồng. Nhà xưởng, máy móc, thiết bị,... sẽ được trả lại cho Bên B.

10.2. Hợp đồng này gồm 03 (ba) trang không thể tách rời nhau, được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B